

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH LÂM ĐỒNG **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2022/HS-PT

Ngày: 25-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hồng.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Duy Hoài

Ông Dư Thành Trung

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Ông Trần Hữu Du - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý Số 24/2022/TLST-HS ngày 27/01/2022 đối với bị cáo Kon Sơ Ha T, do có kháng cáo của bị cáo Kon Sơ Ha T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2021/HS-ST ngày 27/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

** Bị cáo có kháng cáo.*

Họ và tên: **Kon Sơ Ha T** (tên gọi khác: Kon Sơ Very T), sinh năm 1979, tại tỉnh Lâm Đồng; nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: Không biết chữ; giới tính: Nam; dân tộc: Cil; tôn giáo: Tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kơ Să Soly Kh, sinh năm 1959 (chết) và bà Kon Sơ K'T, sinh năm 1967; vợ là Kon Sa Ka L, sinh năm 1990; con: Có 04 người con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2021.

Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 28 tháng 4 năm 2020 bị Ủy ban nhân dân huyện L, tỉnh Lâm Đồng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi khai thác rừng trái pháp luật với số tiền 37.500.000đ.

Hiện bị cáo đang tại ngoại tại Thôn Đ, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do gia đình có vườn và chòi ở lô g khoảnh 4 tiểu khu 122, thuộc địa bàn xã Đ nên Kon Sơ Ha T nảy sinh ý định cắt hạ một số cây thông gần vườn để xẻ ván lấy gỗ làm bếp nấu ăn. Vào khoảng 16 giờ ngày 13 tháng 8 năm 2021, Kon Sơ Ha T dùng cưa máy cầm tay mượn của ông Kon Sơ Ha Th (là bố vợ của Kon Sơ Ha T) cắt hạ thông 3 lá, nhóm 4 sau đó cắt thành khúc, trong lúc đang cắt thành khúc thì bị cán bộ Trạm quản lý bảo vệ rừng xã Đ, thuộc Ban quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn huyện Đ phát hiện lập biên bản. Tổng số cây thông 3 lá nhóm 4 Kon Sơ Ha T cắt hạ là 03 cây, khối lượng lâm sản bị thiệt hại là 3,691m³. (BL: 03-05; 18-24; 100-103, 109, 110)

Căn cứ vào Văn bản số 1727/SNN-KL ngày 23 tháng 9 năm 2021 của Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Lâm Đồng. Vị trí mà Kon Sơ Ha T cắt hạ thông trái phép thuộc đất lâm nghiệp, đối tượng rừng sản xuất; cây rừng tự nhiên. (BL: 65)

Căn cứ vào Kết luận định giá số 11/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 08 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện L, khối lượng lâm sản bị thiệt hại của 3,691m³ gỗ thông 3 lá nhóm 4, có giá trị được tính bằng tiền là 8.448.000đ (tám triệu bốn trăm bốn tám ngàn). (BL: 79)

Trong quá trình điều tra, truy tố bị can đã thành khẩn khai báo, bị can đã bồi thường một phần hậu quả, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L tạm giữ 07 lóng gỗ thông 3 lá nhóm 4 có khối lượng 3,691m³, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, giao cho Hạt kiểm lâm huyện L tổ chức thu hồi, bán đầu giá, số tiền bán được sau khi trừ chi phí hợp lý còn lại nộp vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện L; 01máy cưa cầm tay màu vàng cam không nhãn hiệu.

Về trách nhiệm dân sự: Ban quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn huyện Đ yêu cầu bị can Kon Sơ Ha T bồi thường số lâm sản bị thiệt hại quy ra tiền là 8.448.000đ (tám triệu bốn trăm bốn mươi tám ngàn). Kon Sơ Ha T đã nộp khắc phục hậu quả 4.000.000đ (bốn triệu đồng). (BL: 63, 111)

Tại Bản cáo trạng số 27/CT – VKSLD ngày 23/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Kon Sơ Ha T về tội “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*” theo quy định tại điểm m khoản 1 điều 232 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 27/2021/HS-ST ngày 27/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện L đã xử;

Tuyên bố bị cáo Kon Sơ Ha T phạm tội “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*”.

Căn cứ vào Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm m khoản 1 Điều 232 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Kon Sơ Ha T 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn giải quyết phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/01/2022 bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Kon Sơ Ha T có thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2021/HS-ST ngày 27/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện L đã tuyên xử đối với bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo xin Hội đồng xét xử (*sau đây viết tắt là HĐXX*) phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xuất trình thêm chứng cứ giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới liên quan đến gia đình Liệt sỹ, người có công cách mạng.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng, đề nghị HĐXX căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm áp dụng Điều 65 BLHS 2015 cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét đơn kháng cáo của bị cáo gửi đến Tòa án trong hạn luật định nên thời hạn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, nội dung bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[2] Vào khoảng 16 giờ ngày 13 tháng 8 năm 2021, Kon Sơ Ha T dùng cưa máy cầm tay mượn của ông Kon Sơ Ha Th (là bố vợ của Kon Sơ Ha T) cắt hạ thông 3 lá, nhóm 4 sau đó cắt thành khúc, trong lúc đang cắt thành khúc thì bị cán bộ Trạm quản lý bảo vệ rừng xã Đ, thuộc Ban quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn huyện Đ phát hiện lập biên bản. Tổng số cây thông 3 lá nhóm 4 Kon Sơ Ha T cắt hạ là 03 cây, khối lượng lâm sản bị thiệt hại là 3,691m³. (BL: 03-05; 18-24; 100-103, 109, 110). Vị trí mà Kon Sơ Ha T cắt hạ thông trái phép thuộc đất lâm nghiệp, đối tượng rừng sản xuất; cây rừng tự nhiên. (BL: 65)

Căn cứ vào Kết luận định giá số 11/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 08 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện L, khối lượng lâm sản bị thiệt hại của 3,691m³ gỗ thông 3 lá nhóm 4, có giá trị được tính bằng tiền là 8.448.000đ (tám triệu bốn trăm bốn tám ngàn).

Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án hình sự sơ thẩm của Toà án nhân dân huyện L đã xét xử. Tội phạm và hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo được bản án sơ thẩm phân tích, đánh giá và tuyên bố bị cáo Kon Sơ Ha T phạm tội “*Vi phạm quy định về khai thác bảo vệ rừng và lâm sản*” theo điểm m khoản 1 Điều 232 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt; HĐXX thấy rằng, hành vi phạm tội của bị cáo là xem thường pháp luật, trước đó bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi khai thác rừng trái pháp luật với số tiền 37.500.000đ nhưng bị cáo vẫn không lấy đó làm bài học để răn đe bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ lâm sản, khi quyết định hình phạt bản án sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện hành vi tội phạm của bị cáo, bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù là thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS 2015, bị cáo là con Liệt sỹ Kơ Să Sao Ly Th1 có xác nhận của chính quyền địa phương. Do vậy, cần áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo. HĐXX xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại Điều 51 BLHS, có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 BLHS như đề nghị của Viện kiểm sát. Do vậy, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Kon Sơ Ha T, sửa bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu kháng cáo nên bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tổ tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Kon Sơ Ha T; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2021/HS-ST ngày 27/12/2021 của Toà án nhân dân huyện L.

Xử:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Kon Sơ Ha T phạm tội “*Vi phạm quy định về khai thác bảo vệ rừng và lâm sản*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm m khoản 1 Điều 232; điểm b, s, x khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Kon Sơ Ha T 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (25/4/2022).

Giao bị cáo Kon Sơ Ha T cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình của người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án. Trường hợp người bị kết án có sự thay đổi nơi cư trú thì việc Thi hành án thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

(đã giải thích chế định án treo cho bị cáo)

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Kon Sơ Ha T không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND huyện L (02);
- VKSND huyện L (01);
- Cơ quan CSĐT CA huyện L (01);
- Cơ quan THAHS CA huyện L (01);
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (03);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Hồng